

Số: 128/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III năm 2022

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 17/VPUBND-KSTTHC ngày 11/3/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, hướng dẫn thực hiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) định kỳ và khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi tắt là Sở) báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử quý III năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

a) Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 0.

b) Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: 0.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Tổng số TTHC và tổng số văn bản QPPL trong kỳ báo cáo do cơ quan chủ trì thực hiện việc thẩm định: 0.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

a) Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 2.

b) Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0.

c) Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 111; trong đó số TTHC được công khai: 111.

d) Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 135; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 111.

đ) Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 111; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 111; số TTHC do địa phương quy định: 0.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

a) Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh): 73.

b) Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa:

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: 15.
- Số tiền tiết kiệm được: 110.253.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: 44,74%.
- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 1.605, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 1.561 (trực tuyến: 1.497; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 64); số từ kỳ trước chuyển qua: 44.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1.533; trong đó, giải quyết trước hạn: 1.453, đúng hạn: 80, quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 72; trong đó, trong hạn: 72, quá hạn: 0.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; và quy trình nội bộ giải quyết TTHC ban hành kèm theo các Quyết định công bố của UBND Tỉnh, việc tiếp nhận, chuyển giao, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp tục được Sở thực hiện theo đúng quy định.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Hiện tại tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được tích hợp trên Cổng Dịch vụ Tỉnh, trong đó, 51 TTHC thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về doanh nghiệp.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022, về kiểm soát TTHC và truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022, trong quý III

năm 2022 Sở sẽ tiếp tục tập trung tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp biết, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích, nhất là hoạt động hỗ trợ hướng dẫn người dân trực tiếp thực hiện TTHC mức độ 3, 4 tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công Tỉnh

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

Nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam, cũng như công tác giải ngân vốn đầu tư công, Sở đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND Tỉnh xây dựng và ban hành Quyết định số 561/QĐ-UBND-HC ngày 31/05/2022, ban hành Quy chế quản lý vận hành, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý tiến độ dự án tỉnh Đồng Tháp.

Phần mềm có chức năng quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh (đầu tư công và đầu tư tư nhân), đồng thời, cung cấp thông tin phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC; hình thức kiểm tra; kết quả kiểm tra: 0.

- Việc khen thưởng cán bộ, công chức có thành tích, việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC: 0.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác kiểm soát TTHC quý III năm 2022 được Sở triển khai tổ chức thực hiện theo đúng chỉ đạo của UBND Tỉnh, hướng dẫn của Văn phòng UBND Tỉnh và kế hoạch của Sở. Theo đó, công tác rà soát, trình công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC được thực hiện kịp thời; công tác tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC tiếp tục được thực hiện hiệu quả, theo đúng quy định; tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết mức độ 3, 4 được nâng cao (đạt 93,27%).

2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

a) Bên cạnh những kết quả đạt được thì tỷ lệ hồ sơ TTHC được Sở tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích được người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng còn thấp.

b) Nguyên nhân của hạn chế này do Sở đã đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4; việc tiếp nhận hồ sơ (đạt 0,94%) và trả kết quả (đạt 23,2%) qua dịch vụ bưu chính công ích đôi lúc chưa kịp thời so với việc nộp hồ sơ và nhận kết quả bằng hình thức trực tiếp.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Thực hiện đúng quy định việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khi tham mưu trình UBND Tỉnh, HĐND Tỉnh ban hành; cho ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC khi có yêu cầu.

2. Kịp thời rà soát , cập nhật trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của Trung ương. Đồng thời, tổ chức công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang Thông tin điện tử của Sở.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo 100% TTHC của người dân , doanh nghiệp được giải quyết trước hẹn và đúng hẹn.

4. Tăng cường công tác tự kiểm tra kiểm soát TTHC, như: niêm yết, công khai TTHC; kết quả giải quyết TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính ; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5. Thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh , kiến nghị của người dân , doanh nghiệp về thủ tục hành chính để tạo niềm tin cho người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân , doanh nghiệp biết , sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích khi thực hiện TTHC.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không có./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND Tỉnh;
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu